

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày: 23-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh F1ền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hào

Ông Nguyễn Chung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2023/HSST-QĐ ngày 02 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Hà A, sinh năm 2001 tại: Khánh Hoà; Nơi cư trú: Tổ dân phố W, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn A2 (chết) và bà Lê Thị Kim A3 (sinh năm 1976); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/8/2022 đến ngày 16/12/2022 và từ ngày 16/02/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **Nguyễn Thanh BH**, sinh năm 1978; Trú tại: Thôn 1, xã P, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà **Hồ Thị D**, sinh năm 1952; Nơi ĐKNKTT: 93/41 đường Y, phường Q, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: 15/29 đường Y, phường Q. Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông **Nguyễn Văn F**, sinh năm 1990; Trú tại: Tổ W, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà. Vắng mặt.

2. Ông **Lê Hoàng F1**, sinh năm 1998; Trú tại: Tổ dân phố Đ1, phường Đ, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà. Vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 12/3/2022, Nguyễn Văn F điều khiển xe mô tô 67 màu đen (*không biển số*) của Hà A chở A đến nhà bà Trần LQ tại Tổ dân phố MC, phường NG, thị xã N để đòi tiền nợ. Khi đến nơi, bà LQ nói chưa có tiền và hẹn lại hôm sau nên F chở A đi về. Trên đường đi, xe mô tô 67 (*không biển số*) bị hư, F và A dắt bộ xe đi trên đường liên xã. Khi đi đến trước nhà ông Nguyễn Thanh BH thuộc thôn H, xã P, A nhìn thấy xe mô tô biển kiểm soát 59V2-111.36 dựng bên hông nhà, không có người trông coi, trên xe có cắm sẵn chìa khoá nên nảy sinh ý định trộm cắp. A nói F dắt xe mô tô 67 đi trước để A vào nhà người quen mượn xe đẩy xe hư về. Nghe vậy, F tiếp tục dắt xe một mình về phía trước. A mở cổng đi vào nhà ông BH dắt xe ra ngoài, nổ máy chạy đến chỗ F rồi dắt xe mô tô 67 đến gần tiệm sửa xe của ông Ngô F B ở gần khu vực cầu P thuộc thôn H, xã P để F tự dắt xe vào sửa, còn A điều khiển xe vừa trộm cắp được đi về nhà, sau đó mang đi cất giấu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 23/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ninh Hòa kết luận: Xe mô tô Honda Future, biển kiểm soát 59V2-111.36 có giá trị 10.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSNH-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố bị cáo Hà A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa vẫn giữ nội dung cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà A, xử phạt bị cáo A 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô BKS 59V2-111.36: đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hoà giải quyết trả lại cho người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về phần dân sự: Ông Nguyễn Thanh BH đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận nội dung truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Lời nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để có cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm, sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại đã có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị tiếp tục xét xử vắng mặt họ. Xét thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của những người này nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hà A phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu một cách bất hợp pháp, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng tiêu cực đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, đang trong độ tuổi lao động, đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng không tu chí làm ăn lương thiện, bất chấp các chế tài của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Nguyễn Thanh BH có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô BKS 59V1-111.36: đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Thanh BH theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu

ngày 30/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Ninh Hoà và ông Nguyễn Thanh BH.

Việc Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Ninh Hoà giao trả vật chứng này cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thanh BH đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với xe mô tô loại 67 màu đen không biển kiểm soát, số máy: LC150FMG01616905 hiện chưa đủ cơ sở xác định chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hoà tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hà A **01 năm 06 tháng** tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hà A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thanh F1ền